

Bản án số: 449/2021/HSPT
Ngày 22-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**.

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Long**.
Ông **Lê Tự**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên.

Ngày 22-11-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 391/2021/TLPT-HS ngày 15-7-2021 đối với bị cáo **W**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 07-6-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo kháng cáo:

W, sinh năm 1996, tại Kon Tum; địa chỉ cư trú: tỉnh Kon Tum; dân tộc: Bah Nar; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông P, sinh năm 1964 và bà D, sinh năm 1964; vợ là N, sinh năm 1997 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 09-4-2011, bị Công an thành phố K xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 12-5-2011, Chủ tịch UBND thành phố K ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, với thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong ngày 05-5-2013).

- Năm 2018, bị Công an thành phố K xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (Đã chấp hành xong).

Bị bắt ngày 29-12-2020, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam T20 - Công an tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Phạm Ngọc Q** - Công ty Luật TNHH MTV

Quang Phạm, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai; địa chỉ: tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh B, sinh ngày 15-01-2003 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông B, sinh năm 1974 và bà N, sinh năm 1980 (là cha, mẹ của bị hại); địa chỉ cư trú: tỉnh Kon Tum, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà D, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú: tỉnh Kon Tum, vắng mặt.

Người phiên dịch: Bà Nay H; địa chỉ cư trú: thành phố P, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22-12-2020, gia đình chị Nguyễn Thị O thu hái cà phê trong vườn nhà (thuộc tỉnh Gia Lai), nên thuê một số người từ tỉnh Kon Tum xuống để thu hái, gồm: W, B, T, H, H1, H2, T1, S, YH, YN và một số người khác.

Khoảng 16 giờ ngày 28-12-2020, sau khi thu hái xong vườn cà phê, chị O tổ chức cho mọi người ăn cơm, uống rượu tại nhà. Trong lúc uống rượu, W cầm can rượu đi rót cho mọi người uống, khi rót cho B vô tình làm đổ ít rượu lên áo của T (T ngồi giữa W và B). T nói với W “*Sao mày làm đổ rượu vào người tao*”, thì W nói lại “*Tao lỡ tay chứ đâu cố ý*”. Nghe vậy, B đứng dậy dùng tay phải đánh một cái trúng vào mặt, làm W ngã xuống sàn nhà. W đứng dậy xông vào đánh nhau với B, thì được mọi người can ngăn. Sau đó, H nói B, W, T đi về nhà chị HL (em gái của H) tại tỉnh Gia Lai để nói chuyện giải hòa với nhau.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, W điều khiển xe mô tô chở chị YN (là vợ của W) đến sân nhà chị HL. Đến nơi, W gọi “*Thằng B đâu rồi?*”, thì B và mọi người đi ra sân. Tại đây, giữa W và B xảy ra xô xát và đánh nhau, nhưng được anh H, H2, H1, YH can ngăn, đưa vào nhà nói chuyện. W và B bắt tay giải hòa, sau đó W hỏi B “*Tại sao mày lại đánh tao?*”, B trả lời “*Tao tức vì mày chọc giỡn và làm đổ rượu lên áo của T*”. B nói “*Xin lỗi*” thì W nói “*Mày đánh tao thì mày về Kon Tum phải đến nhà tao xin lỗi*”, nhưng B không đồng ý. Bực tức, W đi xuống bếp nhà chị HL lấy con dao nhọn (dài 47 cm) cầm trên tay phải đi lên đứng phía sau và đâm một nhát trúng vào vùng lưng trái của B. Lúc này, H ngồi cạnh đó, nhưng không kịp can ngăn. Khi W cầm dao chạy ra cửa bên hông phòng bếp thì bị Đ ôm giữ, chụp lấy tay cầm dao, W vứt con dao bên hông nhà rồi bỏ chạy.

Thấy B chảy nhiều máu, H1 và Trần Khắc Khánh lấy xe mô tô chở B đến Trạm Y tế xã Đ cấp cứu. Qua kiểm tra, Bác sỹ thông báo B đã ngừng tim, ngừng thở nhưng H2, YH (chị họ của B) và YN vẫn thuê xe ô tô tiếp tục chở B đến Bệnh viện 331 thuộc phường Y, thành phố P để cấp cứu nhưng B đã chết.

Đến 08 giờ ngày 29-12-2020, W được anh T2 (là anh họ) vận động đưa đến Công an xã Đ đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Bà D (là mẹ W) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 80.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 102/20/TT ngày 08-01-2021, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

- Vùng thái dương phải có vết xây xước da kích thước (3 x 0,5) cm, chiều dài vết dọc theo thân người, tâm vết cách đỉnh tai phải 3 cm về phía trước trên, cách đuôi mày phải 7 cm về phía trên sau.

- Bờ trên xương bả vai trái có vết thương hình khe nằm ngang kích thước (3,5 x 1) cm, đầu tù trong, đầu nhọn ngoài, sát bờ tù của vết thương có vết thủng kích thước (1 x 0,5) cm, sâu thấu vào trong khoang ngực, chiều hướng từ trên xuống dưới, sau ra trước, hơi chệch từ trái qua phải, bờ mép sắc gọn.

- Lồng ngực trái có khoảng 2.000 ml máu đông và 1.000 ml máu loãng, cung sau khoang liên sườn 3 bên trái có vết thủng xuyên từ ngoài vào trong, kích thước (1,5 x 0,5) cm và (1 x 0,5) cm. Vết thương xuyên thấu thủng động mạch phổi, kích thước (0,5 x 0,2) cm, bờ mép vết thủng sắc gọn.

Nguyên nhân chết của B: Suy tuần hoàn, hô hấp cấp do vết thương thấu ngực: Đứt động mạch phổi + Thủng phổi trái.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 07-6-2021, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

W 17 (mười bảy) năm tù tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-12-2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 10-6-2021, W kháng cáo xin giảm hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 10-6-2021, W kháng cáo xin giảm hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Tòa án cấp phúc thẩm quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định và cho rằng sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét,

giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận bổ sung, chỉ đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Trong khi cùng uống rượu tại nhà chị Nguyễn Thị O ở tỉnh Gia Lai, thì W và B phát sinh mâu thuẫn. B đã xin lỗi W, nhưng W yêu cầu B phải đến nhà W tại tỉnh Kon Tum để xin lỗi, nhưng B không đồng ý. Ngay lập tức, W đi xuống bếp nhà chị HL lấy con dao nhọn đi lên đứng phía sau và đâm một nhát trúng vào vùng lưng trái của B, làm cho B bị chết do: Suy tuần hoàn, hô hấp cấp do vết thương thấu ngực: Đứt động mạch phổi + Thủng phổi trái.

Như vậy, chỉ vì một nguyên cớ rất nhỏ nhặt, W đã dùng dao dài (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng trọng yếu trên người B (vùng lưng), gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Với hành vi phạm tội như đã nêu, Tòa án cấp sơ thẩm kết án W về tội “Giết người”, với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Sức khỏe, tính mạng của con người là bất khả xâm phạm, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Do đó, bất kỳ người nào có hành vi xâm phạm trái pháp luật đến tính mạng, sức khỏe, quyền được sống của người khác đều bị xử lý nghiêm khắc. Bị cáo W có đủ năng lực hành vi dân sự để nhận thức và phân biệt được việc làm của mình, nhưng chỉ do không được đáp ứng yêu cầu buộc bị hại phải xin lỗi mình, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm tước đoạt tính mạng của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những gây dư luận xấu trong nhân dân, mà còn làm mất trật tự, trị an địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với hình phạt thật nghiêm khắc. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: sau khi phạm tội ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 17 (mười bảy) năm tù là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được chứng cứ để chứng minh có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đồng thời, với hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng mà bị cáo đã gây ra, thì cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài là điều cần thiết. Có như vậy, mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Như vậy, kháng cáo của bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, nhưng không có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên W phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- 1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
 - Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo W.
 - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 07-6-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.
- 2.** Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:
W 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-12-2020.
- 3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
- 4.** Về án phí hình sự phúc thẩm:
Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
 - Bị cáo W phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.
- 5.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Trại Tạm giam thuộc Công an tỉnh Gia Lai;
(02 bản, để giao cho bị cáo 01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại
(theo địa chỉ);
- Lưu: H/sơ vụ án, các Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường